

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày: 15-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hồng Châu

2. Ông Nguyễn Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thiện T, sinh ngày 20/10/1993 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số X, hẻm Y, Đường C, Khu phố A, Phường B, thành phố TN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Minh T, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Mộng H, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Bản án số 105/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố TN, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thiện T 01 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 08/5/2021 chuyển tạm giam từ ngày 14/5/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/5/2021, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Trần Thiện T đến khu vực Cầu Q, thành phố TN gặp người tên Khiêm (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, T mang ma túy về nhà sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu trong phòng ngủ. Khoảng 09 giờ ngày 08/5/2021, bạn gái của T là Phạm Nguyễn Phương T, sinh năm 1999, ngụ ấp Đ, xã H, huyện G, tỉnh TN điện thoại kêu T đến trạm xe buýt khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh TN đón T thì T đồng ý và đưa T về nhà mình. Sau đó, T điện thoại cho Võ Ngọc T, sinh năm 1997, ngụ khu phố X, phường Y, thành phố TN, rủ đi chơi thì T cho biết mình cùng với bạn trai Đinh Hoài P, sinh năm 1994, ngụ khu phố C, phường D, thành phố TN, đang ở phòng số 9, nhà trọ K, thuộc khu phố X, phường Y, thành phố TN của anh Nguyễn An G, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: xã B, huyện C, tỉnh A thuê ở (lúc này anh G đã đi ra ngoài có công việc), kêu T chờ T đến rồi cùng đi. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, T lấy phần ma túy còn lại và 01 bộ dụng cụ sử dụng cất giấu trong túi áo đang mặc rồi đưa T đến phòng số 9 nhà trọ K. Tại đây, T đi vào bên trong rửa mặt còn bị cáo T, T, P ngồi nói chuyện chơi, được một lúc T có nhu cầu sử dụng ma túy nên tự lấy số ma túy mang theo, bỏ 01 phần vào bộ dụng cụ để sử dụng. Do đều nghiện ma túy nên khi thấy T sử dụng ma túy T, P, T xin cho sử dụng cùng. Lúc 10 giờ ngày 08/5/2021, Công an Phường Y, thành phố TN kiểm tra bắt quả tang Trần Thiện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên đùi trái của T 01 bìch nylon loại kẹp đầu, bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt là ma túy.

Tại kết luận giám định số 615 ngày 13/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bìch nylon gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5129 gam.

Quá trình điều tra Trần Thiện T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. T đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 615/KL-KTHS ngày 13/5/2021 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ lý giám định Phan Quốc Việt; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 tàu thủy tinh đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

* Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTN ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố Trần Thiện T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thiện T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thiện T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 615/KL-KTHS ngày 13/5/2021 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ lý giám định Phan Quốc Việt; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 tẩu thủy tinh.

* Bị cáo T không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Trần Thiện T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào lúc 10 giờ ngày 08/5/2021, tại Khu phố X, Phường Y, thành phố TN, tỉnh TN, Trần Thiện T có hành vi tàng trữ trái phép 0,5129 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép loại chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam nhằm mục đích

để sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Toàn đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha ruột của bị cáo là ông Trần Minh T có thời gian tham gia cách mạng trong ngành Quân đội nhân dân Việt Nam, được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhì và Hạng ba vào năm 1996, được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng vào năm 2018 nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 615/KL-KTHS ngày 13/5/2021 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ lý giám định Phan Quốc Việt, bên trong có chứa 0,3834 gam Methamphetamine trả lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 tàu thủy tinh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với Phạm Nguyễn Phương T, Võ Ngọc T, Đinh Hoài P không biết Trần Thiện T tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường 3, thành phố TN ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 750.000 đồng là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn An G, không biết Trần Thiện T, Phạm Nguyễn Phương T, Võ Ngọc T, Đinh Hoài P dùng chỗ ở của mình để sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với người tên Khiêm do không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN làm việc được sẽ xử lý sau.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN về điều luật áp dụng, tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thiện T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Thiện T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 615/KL-KTHS ngày 13/5/2021 có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ lý giám định Phan Quốc Việt, bên trong có chứa 0,3834 gam Methamphetamine trả lại sau giám định; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 túi thủy tinh.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Trần Thiện T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh TN (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Ngọc Dung